

Số: 48/2017/QĐST-HNGĐ

Tiên Yên, ngày 29 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 57/2017/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2017, giữa:

Anh Phạm Văn L – sinh năm 1988 và chị Nguyễn Thị H – sinh năm 1989; cùng địa chỉ: thôn B, xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Phạm Văn L và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Nguyễn Thị H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Phạm Nguyễn Linh Tr – sinh ngày 15/6/2011 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); anh Phạm Văn L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con

chung với mức 2.000.000đ/tháng (Hai triệu đồng trên một tháng), thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 01/10/2017 cho đến khi cháu Trâm thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị H cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh L trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: anh Phạm Văn L và chị Nguyễn Thị H không có tài sản chung, không vay nợ chung. Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: anh Phạm Văn L tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm gồm 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Tòa án anh đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0008001 ngày 31/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh. Anh L đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

## **THẨM PHÁN**

### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Tiên Yên;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tiên Yên;
- UBND xã Đ, H. T;
- Lưu hồ sơ vụ án, quyết định.

**(Đã ký)**

**Lý Văn Thái**